

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Long An năm 2024

Căn cứ Chương trình số 3288/CTr-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 3848/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Long An năm 2024.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Long An năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, phát triển đô thị thông minh, phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong bối cảnh tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Thu hút sự quan tâm của người dân, doanh nghiệp để chủ động, tích cực truy cập, tham gia khai thác sử dụng các nền tảng số, hệ thống ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến do chính quyền cung cấp nhằm phục vụ cho người dân và doanh nghiệp, góp phần phát huy hiệu quả sử dụng, cải thiện xếp hạng chỉ số chuyển đổi số (DTI), phát triển đô thị thông minh, chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp, chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR) của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, phát triển đô thị thông minh, phát triển doanh nghiệp công nghệ số; giới thiệu cụ thể các nền tảng số, hệ thống ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến phục vụ cho người dân và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền rộng rãi, phong phú nhiều nội dung, bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng tuyên truyền, đồng thời, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong cơ quan nhà nước

a) Đối tượng tuyên truyền: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ngành tỉnh, UBND các cấp.

b) Nội dung tuyên truyền:

- Quán triệt nội dung trọng tâm của các văn bản pháp luật, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, phát triển đô thị thông minh, phát triển doanh nghiệp công nghệ số (*đặc biệt là các văn bản tại Phụ lục I kèm theo*).

- Tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản trong bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, chính quyền số, đô thị thông minh.

- Tuyên truyền, quán triệt toàn thể cán bộ, công chức, viên chức quan tâm nghiên cứu, am hiểu, tích cực khai thác và chủ động hướng dẫn cho người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, dịch vụ số do cơ quan nhà nước cung cấp (*đặc biệt là Nền tảng công dân số “Long An Số”, Kênh Zalo “Chuyển đổi số quốc gia”, Kênh Zalo “Chính quyền số tỉnh Long An”*).

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về mục tiêu, vai trò, tầm quan trọng của phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp trong phát triển kinh tế của tỉnh; tích cực sử dụng các sản phẩm “Made in Viet Nam” của doanh nghiệp công nghệ số.

c) Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Tuyên truyền thường xuyên trong năm.

d) Hình thức thực hiện:

- Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả (qua sinh hoạt đầu tuần, tổ chức hội nghị, hội thảo tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng nội bộ của ngành, cơ quan...).

- Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn nội dung tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số trong xã hội

a) Đối tượng được tuyên truyền: Người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Nội dung tuyên truyền:

- Các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, phát triển đô thị thông minh, phát triển doanh nghiệp công nghệ số (*đặc biệt là các văn bản tại Phụ lục I*).

- Tình hình, kết quả triển khai chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, phát triển đô thị thông minh, phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

- Tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ mất an toàn thông tin và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng. Tuyên truyền, cung cấp thông tin về kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn. Tuyên truyền Cổng không gian mạng quốc gia (<https://khonggianmang.vn>) cung cấp các nền tảng, công cụ và hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng ứng dụng an toàn, an ninh mạng cho người dân.

- Tuyên truyền về chủ trương, lộ trình dừng công nghệ di động 2G của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, bệnh viện, trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình ứng dụng công nghệ thông tin tiêu biểu, cách làm hiệu quả, thiết thực.

- Tuyên truyền, giới thiệu chức năng và lợi ích của các trang thông tin điện tử, nền tảng số, hệ thống ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến phục vụ cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các hệ thống sau:

+ Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>); Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.longan.gov.vn>)

+ Cổng dữ liệu quốc gia (<https://data.gov.vn>); Cổng dữ liệu mở của tỉnh (<https://data.longan.gov.vn>).

+ Cổng thông tin điện tử của tỉnh (<https://www.longan.gov.vn>); Trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương của tỉnh.

+ Các kênh cung cấp thông tin về chuyển đổi số: Cổng thông tin điện tử chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.gov.vn>); Trang thông tin chuyển đổi số của tỉnh (<https://chuyendoiso.longan.gov.vn>); Cẩm nang chuyển đổi số (<https://dx.mic.gov.vn>); Cổng thông tin câu chuyện chuyển đổi số (<https://t63.mic.gov.vn>); Cổng thông tin bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>); Cổng thông tin Công dân số (<https://congdanso.vn>); Cổng Thông tin điện tử về làng số (<https://langso.dx.gov.vn>).

+ Kênh Zalo truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia”; Kênh Zalo “Chính quyền số tỉnh Long An” và các Kênh Zalo Chính quyền số tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

+ Các kênh tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Cổng Thông tin 1022 (<https://1022.longan.gov.vn>), Tổng đài điện thoại 1022 (0272. 1022), Nền tảng công dân số “Long An Số”; Email: 1022@longan.gov.vn.

+ Nền tảng công dân số của tỉnh: Ứng dụng “Long An Số”, mini app zalo “Long An Số”.

+ Các nền tảng số, ứng dụng số phục vụ người dân: Ứng dụng VNNeID (để đăng ký tài khoản định danh điện tử); Nền tảng học trực tuyến mở đại trà - MOOCs (<https://chuyendoiso.mobiedu.vn>), Nền tảng khám chữa bệnh từ xa, Số sức khỏe điện tử, các ứng dụng thanh toán số, chữ ký số công cộng, đảm bảo an toàn thông tin cơ bản, Công thông tin Công dân số (<https://congdanso.vn>) cung cấp danh sách các nền tảng số phục vụ người dân.

+ Các kênh thông tin, công cụ hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp như: Website Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (<https://smedx.vn>, *đăng tải thông tin về các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa xuất sắc đã được Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá, chứng nhận*); Website Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<https://digital.business.gov.vn>); Website hướng dẫn Khung chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam - VINASA (<https://dx4sme.vn>); Cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam (<https://makeinvietnam.mic.gov.vn>); công cụ miễn phí, hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (<https://dbi.gov.vn>)

+ Các ứng dụng chuyên ngành khác phục vụ cho người dân, doanh nghiệp.

c) Cơ quan thực hiện: Phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 02/2024 đến tháng 12/2024.

d) Hình thức thực hiện:

- Tổ chức cuộc thi sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Mở chuyên mục riêng tuyên truyền định kỳ hàng tuần về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình Long An (bao gồm các nền tảng, kênh thông tin hiện có).

- Mở chuyên mục riêng tuyên truyền định kỳ hàng tuần về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã (*đảm bảo mỗi tuần có ít nhất 1 tin, bài*).

- Xây dựng, đăng tải các bài viết, bản tin trên các kênh thông tin chính thống của cơ quan nhà nước gồm: Cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Trang thông tin Chuyển đổi số của tỉnh; Kênh Zalo “Chính quyền số tỉnh Long An”; các tài khoản mạng xã hội của cơ quan nhà nước; ưu tiên đăng tải thông tin dưới dạng infographic (dạng hình ảnh, thiết kế đồ họa) để truyền tải thông tin nhanh, thu hút, dễ hiểu.

- Tuyên truyền qua các thiết bị điện tử do cơ quan, địa phương quản lý như: Bảng tin điện tử công cộng, màn hình LED, LCD tại trụ sở các cơ quan nhà nước, các trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã...

- Xây dựng tờ gấp, áp phích, khẩu hiệu giới thiệu, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp khi liên hệ thực hiện thủ tục hành chính tại các Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, qua dịch vụ bưu chính công ích...

- Tuyên truyền gắn với công tác dạy và học tại các trường học và cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em.

- Triển khai, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn thanh niên để hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số, dịch vụ số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp công nghệ thông tin năm 2024 cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này.

Riêng đối với nhiệm vụ tổ chức cuộc thi sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về chuyển đổi số, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch cụ thể, trình UBND tỉnh ký ban hành để triển khai thực hiện và làm cơ sở để bố trí kinh phí tổ chức cuộc thi theo quy định.

2. Các cơ quan, địa phương lập dự toán chi tiết, cân đối, sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan, địa phương hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo quy định để triển khai các nhiệm vụ tại cơ quan, địa phương được giao theo kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện

- Căn cứ kế hoạch này, các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số năm 2024 của cơ quan, địa phương; đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại **Phụ lục II** của kế hoạch này.

- UBND cấp huyện chỉ đạo Trung tâm hành chính công cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Bưu điện trong thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan triển khai đảm bảo 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng quý (lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này và tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chủ trì tham mưu đề xuất UBND tỉnh tổ chức cuộc thi sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về chuyển đổi số năm 2024 (*xây dựng kế hoạch cụ thể, trình UBND tỉnh ký ban hành để triển khai thực hiện và làm cơ sở để bố trí kinh phí tổ chức cuộc thi theo quy định*).

- Đảm bảo các hệ thống tại Trung tâm dữ liệu tinh vận hành an toàn, ổn định phục vụ nhu cầu sử dụng, truy cập thông tin của người dân, doanh nghiệp.

3. Sở Tài chính

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách nhà nước.

4. Bưu điện tỉnh

Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công cấp huyện và đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh kết hợp với tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích bằng các hình thức phù hợp như: Tổ chức tập huấn cho cán bộ bưu điện để tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền trên các án phẩm của ngành bưu điện, trang thông tin điện tử, tờ gấp, áp phích của ngành...

5. Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình Long An

Chủ động tăng cường tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Mở chuyên mục tuyên truyền định kỳ về chuyển đổi số trên các kênh thông tin hiện có của cơ quan mình theo phân công nhiệm vụ tại Phụ lục II của kế hoạch này.

Căn cứ kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Noi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tỉnh Đoàn;
- Bưu điện tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo Long An;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Long An;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Phòng: VHGX+THKSTTHC+HCQT;
- Lưu: VT, STTTT, lvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Tấn Hòa

Phụ lục I
MỘT SỐ VĂN BẢN CẨM TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2024 của UBND tỉnh Long An)

STT	Văn bản
I	Văn bản của Trung ương
1.	Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
2.	Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025”
3.	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030
4.	Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số
5.	Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030
6.	Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
7.	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
8.	Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia
9.	Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

STT	Văn bản
10.	Công văn số 4833/BTTTT-CVT ngày 27/9/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc định hướng triển khai lộ trình, kế hoạch dừng công nghệ di động 2G; Công văn số 3095/BTTTT-CTS ngày 31/7/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thông báo quy hoạch các băng tần 900/1800/2100 MHz.
11.	Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025
12.	Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân
13.	Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023 (Luật số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023); Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử
14.	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia
15.	Quyết định số 2294/QĐ-BTTTT ngày 21/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số, xã hội số tại Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022
16.	Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
17.	Quyết định số 2568/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số
II	Văn bản cấp tỉnh
1.	Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
2.	Chỉ thị số 51-CT/TU ngày 25/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh

STT	Văn bản
3.	Chương trình số 3288/CTr-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
4.	Kế hoạch số 800/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030
5.	Kế hoạch số 856/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Long An
6.	Kế hoạch số 881/KH-UBND ngày 22/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
7.	Kế hoạch số 1541/KH-UBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025
8.	Kế hoạch số 1563/KH-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
9.	Kế hoạch số 2062/KH-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh; Công văn số 11898/UBND-VHXH ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia
10.	Kế hoạch số 3625/KH-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030
11.	Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 31/1/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Long An
12.	Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 30/5/2023 của HĐND tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Long An;

STT	Văn bản
	<p>Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 30/5/2023 của HĐND tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Long An;</p> <p>Quyết định số 6366/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục các thủ tục hành chính được giảm 50% mức thu lệ phí khi áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo quy định tại Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh</p>
13.	Quyết định số 7361/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Long An
14.	Quyết định số 7360/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu mở và Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trên địa bàn tỉnh Long An
15.	Quyết định số 7615/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử
16.	Kế hoạch số 2570/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2023-2025
17.	Kế hoạch số 3323/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử trên địa bàn tỉnh Long An
18.	Quyết định số 10069/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Long An
19.	Quyết định số 10724/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục thủ tục hành chính rút ngắn thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến
20.	Kế hoạch số 3848/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh thực hiện chuyển đổi số tỉnh Long An năm 2024
21.	Công văn số 9877/UBND-VHXH ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh về việc thúc đẩy triển khai Chương trình Cung cấp dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn tỉnh Long An

Phụ lục II
MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2024 của UBND tỉnh Long An)

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
1	Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong cơ quan nhà nước				
1.1	Lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả cho các đơn vị trực thuộc (qua sinh hoạt đầu tuần, tổ chức hội nghị, hội thảo tuyên truyền, ứng dụng nội bộ của ngành, cơ quan...)	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Tập trung quán triệt các văn bản tại Phụ lục I
1.2	Tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc cài đặt ứng dụng “Long An Số”; quan tâm theo dõi Kênh Zalo truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia”; Kênh Zalo “Chính quyền số tỉnh Long An”	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I đến Quý IV	
1.3	Hướng dẫn nội dung tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I đến Quý IV	

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
2.	Xây dựng chuyên mục, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng				
2.1	Tổ chức cuộc thi sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh và Truyền hình Long An; UBND cấp huyện	09 tháng đầu năm 2024	Xây dựng kế hoạch cụ thể, trình UBND tỉnh cấp kinh phí tổ chức cuộc thi; Tổng kết, trao giải thưởng trước ngày 28/8/2024
2.2	- Mở chuyên mục riêng về “Chuyển đổi số” trên Báo Long An; - Định kỳ hàng tuần đăng tải bài viết, bản tin về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại chuyên mục này	Báo Long An	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Hàng tuần	Mỗi tuần đăng tải ít nhất 1 bài viết/bản tin tại chuyên mục này
2.3	- Mở chuyên mục riêng về “Chuyển đổi số” trên <u>kênh truyền hình</u> của Đài Phát thanh và Truyền hình Long An; - Định kỳ hàng tuần phát sóng phỏng sự/bản tin về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại chuyên mục này.	Đài Phát thanh và Truyền hình Long An	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Hàng tuần	Mỗi tuần đăng tải ít nhất 1 bản tin/phỏng sự tại chuyên mục này

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
2.4	Xây dựng, phát sóng các bản tin, câu chuyện truyền thanh trên kênh truyền thanh (FM) của Đài Phát thanh và Truyền hình Long An	Đài Phát thanh và Truyền hình Long An	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I đến Quý IV	
2.5	- Mở chuyên mục riêng về “Chuyển đổi số” trên Hệ thống truyền thanh cơ sở (Hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã); - Định kỳ hàng tuần phát sóng các bản tin, câu chuyện truyền thanh về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại chuyên mục này	UBND cấp huyện (Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh)	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng tuần	Mỗi tuần, phát sóng ít nhất 01 bản tin/câu chuyện truyền thanh trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã
2.6	Tăng cường thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài, phóng sự...) bằng nguồn vốn sự nghiệp đã được cấp	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	Báo Long An; Đài Phát thanh và Truyền hình Long An; các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I đến Quý IV	

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
3	Xây dựng chuyên mục, đăng tải các bài viết, bản tin trên các kênh thông tin của cơ quan nhà nước				
3.1	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; - Thường xuyên đăng tải bài viết, bản tin về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại chuyên mục này 	Văn phòng UBND tỉnh (Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh)	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I đến Quý IV	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi tháng đăng tải ít nhất 2 bài viết/bản tin tại chuyên mục này; - Nghiên cứu đăng tải thông tin dưới dạng Infographic (dạng hình ảnh, thiết kế đồ họa)
3.2	<p>Quản lý, cập nhật Trang thông tin Chuyển đổi số của tỉnh, Kênh Zalo “Chính quyền số tỉnh Long An”</p> <p>Quản lý, cập nhật Kênh Zalo “Chính quyền số tại cấp huyện, cấp xã”</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p> <p>UBND cấp huyện</p>	<p>Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện</p> <p>Các sở, ngành tỉnh</p>	<p>Thường xuyên</p> <p>Thường xuyên</p>	<p>Nghiên cứu đăng tải thông tin dưới dạng Infographic (dạng hình ảnh, thiết kế đồ họa).</p>
3.3.	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì chuyên mục/banner “Chuyển đổi số” trên Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương; - Thường xuyên đăng tải bài viết, bản tin về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại chuyên mục này 	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I đến Quý IV	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi tháng đăng tải ít nhất 1 bài viết/bản tin tại chuyên mục này; - Nghiên cứu đăng tải thông tin dưới dạng Infographic (dạng hình ảnh, thiết kế đồ họa)

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
3.4	Tuyên truyền qua các thiết bị điện tử do cơ quan, địa phương quản lý (bảng tin điện tử công cộng, màn hình LED, LCD tại trụ sở các cơ quan nhà nước, các Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã...)	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Giới thiệu ngắn gọn các thông tin như: tên, địa chỉ truy cập website, số điện thoại hỗ trợ của Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công của tỉnh, website của cơ quan, địa phương mình...(tuyên truyền thường xuyên, liên tục mỗi ngày để thu hút người dân, doanh nghiệp truy cập, góp phần cải thiện xếp hạng các chỉ số chuyển đổi số, PCI, PAPI, PAR)
3.5	Tích cực tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số qua các tài khoản mạng xã hội của cơ quan nhà nước	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
4	Nghiên cứu xây dựng tờ gấp, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn các nội dung cần thiết cho người dân, doanh nghiệp	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I đến Quý IV	

STT	Nhiệm vụ, công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
5	Triển khai đảm bảo 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	Quý I đến Quý IV	
6	Triển khai, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn thanh niên để hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số	Tỉnh Đoàn; UBND cấp huyện	Các sở, ngành tỉnh	Quý I đến Quý IV	